I. CHUYÊN ĐỀ VỀ LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG:

1. Trụ sở chính của Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải đặt tại:

A. Vĩnh Phúc

B. Hà Nội

C. Thái Nguyên

2. Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải là:

A. Trương Đại học tư thục

B. Trường Đại học dân lập

C. Trường Đại học công lập trực thuộc Bộ GD&ĐT

D. Trường Đại học công lập trực thuộc Bộ GTVT

3. Em hãy cho biết Ngày truyền thống của Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải là:

A. 15/11

B. 06/6

C. 27/4

D. 29/11

4. Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải là cơ sở giáo dục:

A. Chưa tổ chức kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

B. Hoạt động kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục mới thực hiện trong phạm vi nội bộ

C. Đang tiến hành kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục

D. Đã được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đại học do Bộ GD&ĐT ban hành

5. Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải đào tạo kỹ sư, cử nhân theo hướng:

A. Ứng dụng nghề nghiệp

B. Hàn lâm, nghiên cứu

6. Năm 2024, Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải kỷ niệm bao nhiêu năm thành lập Trường:

A. 66 năm

B. 80 năm

C. 86 năm

D. 79 năm

7. Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải có mấy cơ sở đào tạo, phân hiệu, trung tâm:

A. 1

B. 2

C. 3

D. 5

II. CHUYÊN ĐỀ VỀ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO:

8. Đơn vị giải quyết chế độ chính sách cho sinh viên là:

A. Văn phòng khoa

B. Phòng Đào tạo

C. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo

9. Đơn vị giải quyết thắc mắc về điểm học tập cho sinh viên là:

A. Văn phòng khoa

B. Phòng Đào tạo

C. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo

10. Đơn vị giải quyết thắc mắc về vấn đề nghiên cứu khoa học cho sinh viên là:

A. Văn phòng khoa

B. Phòng Đào tạo

C. Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế

11. Sinh viên có thể cập nhật thông tin và tra cứu kết quả học tập tại Website:

A. http://daotao.utt.edu.vn

B. http://utt.edu.vn/ct-hssv

C. http:// qldt.edu.vn

D. http://sv.utt.edu.vn

12 Sinh viên xem Lịch thi và Danh sách phòng thi tại Website:

A. http://utt.edu.vn/dbcldt

B. http://utt.edu.vn/ct-hssv

C. http://daotao.utt.edu.vn

D. http://qldt.utt.edu.vn

13. Sinh viên xem các thông báo về công tác sinh viên tại Website:

A. <http://utt.edu.vn/dbcldt>

B. <http://utt.edu.vn/ct-hssv> hoặc fanpage Công tác sinh viên UTT

C. http://daotao.utt.edu.vn

D. http://qldt.utt.edu.vn

14. Sinh viên làm đơn phúc khảo bài thi nộp tại:

A. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo

B. Văn phòng khoa

C. Phòng Đào tạo

D. Bộ môn giảng dạy học phần

15. Đơn vị hướng dẫn Sinh viên đăng ký học tập:

A. Văn phòng khoa

B. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo

C. Phòng Đào tạo

D. Văn phòng một cửa

16. Tại các cơ sở đào tạo của trường, Bằng tốt nghiệp do

B. Cơ sở đào tạo cấp

17. Sinh viên có được đăng ký tham gia các hoạt động ngoại khóa không?

A. Có

B. Không

18. Nhà trường có các trung tâm, câu lạc bộ để hỗ trợ, tạo sân chơi cho sinh viên không?

A. Có

B. Không

19. Theo Quy chế, sinh viên không nộp học phí đúng hạn lần đầu tiên sẽ:

A. Không được công nhận kết quả thi

B. Bị kỷ luật cảnh cáo

C. Bị kỷ luật từ đình chỉ học tập trở lên

D. Không được tham dự học phần (Hủy đăng ký và không được dự thi kết thúc Học phần)

20. Sinh viên có được bảo lưu kết quả học tập khi:

A. Thực hiện nghĩa vụ quân sự

B. Bị ốm đau, tai nạn

C. Cả A hoặc B

D. Không được bảo lưu kết quả học tập

21. Sinh viên được nhận Bằng tốt nghiệp khi có điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa học :

A. Từ 1,0 trở lên

B. Từ 1,5 trở lên

C. Từ 2,0 trở lên

D. Từ 2,5 trở lên

22. Sinh viên bị cảnh báo học tập khi:

A. Tổng số tín chỉ không đạt trong học kỳ vượt quá 50% khối lượng đã đăng ký học trong học kỳ đó, hoặc tổng số tín chỉ nợ đọng từ đầu khóa học vượt quá 24;

B. Số lần cảnh báo kết quả học tập của mỗi sinh viên không vượt quá 04 lần đối với chương trình đào tạo có kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa từ 4 năm trở xuống; 05 lần đối với chương trình đào tạo có kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa từ 4,5 năm đến 5 năm, nhưng không vượt quá 02 lần liên tiếp.

C. Cả hai phương án trên

23. Sinh viên được đăng ký học hin hai chương trình đào tạo nếu:

A. Không phải thi lại học phần nào

B. Điểm trung bình chung học kỳ ≥ 2,0

C. Điểm trung bình chung tích luỹ ≥ 2,0

D. Điểm trung bình chung học kỳ ≥ 2,5

24 Học bổng khuyến khích học tập được xét dựa vào:

A. Điểm trung bình chung học kỳ, chỉ tính lần thi đầu tiên

B. Điểm trung bình chung học kỳ, tính theo điểm thi cao nhất

C. Điểm trung bình chung tích luỹ, chỉ tính lần thi đầu tiên

D. Điểm trung bình chung năm học, chỉ tính lần thi đầu tiên

25. Sinh viên được công nhận tốt nghiệp loại khá khi điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa đạt:

A. Từ 2,0 trở lên

B. Từ 2,5 trở lên

C. Từ 3,2 trở lên

D. Từ 3,6 trở lên

26. Sinh viên đủ điều kiện đăng ký nhận đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp khi:

A. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên còn nợ tối đa 10% tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình (ngoại trừ các học phần đang hoàn thiện trong kỳ học hiện tại, thực tập tốt nghiệp và đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp)

B. Nợ không quá 10% tổng số tín chỉ của toàn bộ chương trình đào tạo

C. Nợ không quá 5% tổng số tín chỉ của toàn bộ chương trình đào tạo

27. Trường Đại học công nghệ Giao thông vận tải tổ chức đào tạo theo học chế:

A. Tín chỉ

B. Niên chế

28. Trước khi bắt đầu học phần mới sinh viên có được cung cấp đề cương chi tiết không:

A. Không

B. Có

C. Tùy thuộc vào học phần

29. Đối với các học phần chỉ có lý thuyết, sinh viên không được dự thi và phải đăng ký học lại học phần khi

A. Nghỉ học quá 30% số tiết

B. Nghỉ học quá 20% số tiết

C. Nghỉ học quá 10% số tiết

30. Kỳ thi kết thúc học phần trong Trường được tổ chức:

A. Thi theo lớp học phần

B. Thi tập trung cùng đề, cùng thời gian

C. Thi theo lớp quản lý

31. Điểm trung bình chung học tập là:

A. Điểm trung bình chung các học phần, làm tròn đến 1 chữ số sau dấu phẩy

B. Điểm trung bình chung các học phần, làm tròn đến 2 chữ số sau dấu phẩy

C. Điểm trung bình chung tích luỹ, làm tròn đến 1 chữ số sau dấu phẩy

D. Điểm trung bình chung tích luỹ, làm tròn đến 2 chữ số sau dấu phẩy

32. Đối với các học phần chỉ thực hành, thí nghiệm, sinh viên không được dự thi và phải đăng ký học lại học phần trong các trường hợp:

A. Sinh viên tham dự đầy đủ thời gian và thực hiện đúng các quy định của học phần thực hành, thí nghiệm;

B. Sinh viên tham dự 30% thời gian và thực hiện đúng các quy định của học phần thực hành, thí nghiệm;

33. Sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo trong kỳ thi kết thúc học phần nếu:

A. Nhìn bài, trao đổi bài với bạn

B. Chép bài của bạn

C. Mang tài liệu vào phòng thi

D. Nhận bài giải từ bên ngoài

34. Sinh viên mang tài liệu vào phòng thi sẽ bị xử lý:

A. Khiển trách, trừ 25% số điểm

B. Cảnh cáo, trừ 50% số điểm

C. Cảnh cáo, trừ 75% số điểm

D. Đình chỉ thi

35. Điều kiện để được đăng ký học cùng lúc hai chương trình:

A. Học lực tính theo điểm trung bình chung tích lũy xếp loại khá trở lên và đáp ứng ngưỡng bảo đảm chất lượng của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh;

B. Học lực tính theo điểm trung bình chung tích lũy xếp loại trung bình và đáp ứng điều kiện trúng tuyển của chương trình thứ hai trong năm tuyển sinh.

C. Cả hai điều kiện trên

1. GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO SINH VIÊN HIỆN NAY.

36. Mục tiêu lý tưởng của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là?

A. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

B. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, hiện đại, văn minh.

C. Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, xã hội công bằng, văn minh.

D. Tất cả đều đúng.

37 Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thanh niên được xác định giữ một vai trò then chốt. Vậy thanh niên cần phấn đấu ra sao?

A. Thanh niên phấn đấu nhằm đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao

B. Thanh niên phấn đấu trở thành nguồn nhân lực có chất lượng cao

C. Tất cả đều đúng

D. Tất cả đều sai

38. Thách thức đối với thanh niên trong quá trình đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là gì?

A. Kinh tế đất nước vẫn còn khó khăn, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế tác động phân hóa giàu nghèo

B. Sự chuyển dịch cơ cấu lao động, thu nhập không ổn định gia tăng

C. Sự chống phá của các thế lực bên ngoài, tác động của toàn cầu hóa, tệ nạn xã hội gia tăng

D. Tất cả đều đúng

39. Đối diện với nguy cơ, thách thức trong tình hình mới, đoàn viên thanh niên phải làm gì?

A. Phát huy tinh thần tự học, tận dụng thời cơ khắc phục khó khăn, chủ động tham gia vào nền kinh tế tri thức, quá trình hội nhập quốc tế

B. Phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện phẩm chất, nâng cao bản lĩnh, lý tưởng cách mạng, tận dụng thời cơ khắc phục khó khăn

C. Phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện phẩm chất, nâng cao bản lĩnh, lý tưởng cách mạng, tận dụng thời cơ khắc phục khó khăn, chủ động tham gia vào nền kinh tế tri thức, quá trình hội nhập quốc tế

D. Nâng cao bản lĩnh, lý tưởng cách mạng, tận dụng thời cơ khắc phục khó khăn, chủ động tham gia vào nền kinh tế tri thức, quá trình hội nhập quốc tế

40. Nhiệm vụ chính trị của tuổi trẻ trong giai đoạn hiện nay là gì?

A. Tham gia tích cực vào cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh

B. Tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, mạnh dạn đấu tranh với những hành động sai trái, bảo vệ lợi ích thiết thực, hợp pháp, chính đáng

C. Tích cực tham gia và thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, hăng hái đi đầu trong mọi lĩnh vực học tập và công tác

D. Tất cả đều đúng

1. NỘI DUNG VỀ LUẬT GDĐH – HIẾN PHÁP – AN NINH MẠNG

41. Các hành vi người học không được làm (Luật GDĐH 2013 & Luật GDĐH sửa đổi 2019)

A. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của cơ sở giáo dục

B. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh

C. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật

D. Tất cả các phương án trên

42. Quyền bầu cử, quyền ứng cử vào các cơ quan quyền lực Nhà nước thuộc nhóm quyền nào trong chế định “Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân” trong Hiến pháp 2013?

A. Nhóm quyền về chính trị

B. Nhóm quyền về kinh tế

C. Nhóm quyền về văn hóa - xã hội

D. Nhóm quyền tự do dân chủ, tự do cá nhân

43. Quyền được bảo hộ về tài sản thuộc nhóm quyền nào trong chế định “Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân” trong Hiến pháp 2013?

A. Nhóm quyền về chính trị

B. Nhóm quyền về kinh tế

C. Nhóm quyền về văn hóa - xã hội

D. Nhóm quyền tự do dân chủ, tự do cá nhân

44. Những nội dung nào sau đây có mục đích tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được quy định trong luật An ninh mạng 2018?

A. Tuyên truyền, xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân

B. Chiến tranh tâm lý, kích động chiến tranh xâm lược, chia rẽ, gây thù hận giữa các dân tộc, tôn giáo và nhân dân trong cả nước

C. Xúc phạm dân tộc, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, vĩ nhân, lãnh tụ, danh nhân, anh hùng dân tộc

D. Tất cả các đáp án trên.

45. Nội dung đấu tranh bảo vệ an ninh mạng?

A. Tổ chức nắm tình hình có liên quan đến hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia. Phòng, chống tấn công và bảo vệ hoạt động ổn định của hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia

B. Làm tê liệt hoặc hạn chế hoạt động sử dụng không gian mạng nhằm gây phương hại an ninh quốc gia hoặc gây tổn hại đặc biệt nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội

C. Chủ động tấn công vô hiệu hóa mục tiêu trên không gian mạng nhằm bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội

D. Tất cả các đáp án trên

46. Giáo dục đại học đào tạo?

A. Trình độ đại học, trình độ thạc sĩ và trình độ tiến sĩ.

B. Trình độ cao đẳng, trình độ đại học, trình độ thạc sĩ, trình độ tiến sĩ.

C. trình độ cao đẳng, trình độ đại học và sau đại học

47. Hiện này, Nhà trường tuyển sinh đào tạo trình độ nào?

A. Trình độ cao đẳng

B. Trình độ đại học

C. Trình độ thạc sĩ, tiến sĩ

D. B và C

V. BIỂN ĐẢO VIỆT NAM

48. Huyện đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh nào của nước ta?

A. Đà Nẵng

B. Khánh Hòa

C. Quảng Nam

D. Quảng Ngãi

49. Huyện đảo Trường Sa thuộc tỉnh nào của nước ta?

A. Đà Nẵng

B. Khánh Hòa

C. Quảng Nam

D. Quảng Ngãi

50. Công ước của Liên Hợp quốc về Luật biển được ký kết năm nào?

A. 1958

B. 1973

C. 1982

D. 1994

51. UNCLOS là cụm từ viết tắt Tiếng Anh của?

A. Bộ quy tắt ứng xử biển Đông

B. Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982

C. Tên Quốc tế của Luật biển Việt Nam

D. Tất cả điều sai

52. Theo Công ước của Liên Hợp quốc về Luật biển 1982 quy định vùng đặc quyền kinh tế tính từ đường cơ sở ra bao nhiêu hải lý?

A. 12

B. 100

C. 200

D. 350

53. Theo Công ước của Liên Hợp quốc về Luật biển 1982 quy định Quyền chủ quyền của quốc gia ven biển tại vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa là:

A. Thăm dò

B. Khai thác

C. Bảo tồn và quản lý

D. Tất cả các đáp án trên.

54 Nước ta có bao nhiêu tỉnh, thành phố tiếp giáp với biển?

A. 26 tỉnh, thành phố

B. 27 tỉnh, thành phố

C. 28 tỉnh, thành phố

D. 29 tỉnh, thành phố

55: Vua Gia Long đã ra lệnh cho Đội Hoàng Sa và hải quân của triều đình ra thăm dò, đo thuỷ lộ, và cắm cờ trên quần đảo Hoàng Sa để biểu tượng cho chủ quyền của Việt Nam vào năm nào?

A. Năm 1816

B. Năm 1716

C. Năm 1616

C. Năm 1516

56: Bạn hãy cho biết Việt Nam có bao nhiêu vùng biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán?

A. 5

B. 7

C. 9

D. 11

57. Cơ sở pháp lý nào để khẳng định chủ quyền các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam?

A. Công ước Liên Hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS)

B. Luật Biển Việt Nam

C. Hiến pháp 1992 (sữa đổi năm 2001).

D. Cả a và b đúng.

58. Biển Đông tiếp giáp với những nước nào?

A. Malaysia, Indonesia, Philippines.

B. Brunei, Singapore, Thái Lan.

C. Campuchia, đảo Đài Loan và lục địa Trung Quốc.

D. Tất cả a, b,c đều đúng.

59: Việt Nam là một quốc gia ven biển có bờ biển dài bao nhiêu?

A. Dưới 3.200 km

B. Trên 3.260 km

C. Dưới 4.260 km

D. Trên 4.500 km

VI. CÔNG TÁC SINH VIÊN

6VIÊheps Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành áp dụng đối với sinh viên đang theo học tại cơ sở nào?

A. Sinh viên đang theo học tại Hà Nội.

B. Sinh viên đang theo học tại Vĩnh Phúc

C. Sinh viên đang theo học tại Thái Nguyên

D. Sinh viên trong toàn Trường.

61 Trong số những nhiệm vụ của sinh viên được quy định trong quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành có những nhiệm vụ nào?

A. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy của Trường.

B. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

C. Chấp hành tốt nội quy học đường: Đeo thẻ khi vào giảng đường, lớp học, đi học đúng giờ, không bỏ giờ học, bỏ tiết học, ăn mặc nghiêm chỉnh; ngồi học nghiêm túc. Đóng học phí, BHYT đầy đủ, đúng hạn.

D. Tất cả các đáp án trên.

62. Trong số những quyền lợi của sinh viên được quy định trong quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành có những quyền lợi nào?

A. Được tạo điều kiện học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện tốt.

B. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành.

C. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

D. Tất cả các đáp án trên.

63. Căn cứ theo Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành quy định hành vi sinh viên được làm?

A. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: Quay cóp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

B. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng Trường giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên được thực hiện thường xuyên và thông qua chương trình đối thoại giữa sinh viên với Hiệu trưởng hằng năm).

C. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín, danh dự và nhân phẩm của Nhà trường, lãnh đạo, giảng viên, cán bộ - nhân viên, sinh viên Trường và tổ chức, cá nhân ngoài xã hội trên mạng Internet.

D. Sử dụng điện thoại trong giờ học, mất trật tự, làm việc riêng trong lớp học.

64. Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành quy định có những hình thức kỷ luật nào đối với sinh viên vi phạm?

A. Khiển trách, cảnh cáo.

B. Đình chỉ học tập.

C. Buộc thôi học.

D. Tất cả các đáp án trên.

65. Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành quy định hình thức kỷ luật đối với sinh viên vi phạm?

A. Khiển trách, cảnh cáo.

B. Đình chỉ học tập.

C. Buộc thôi học.

D. Tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm.

66. Theo Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT hiện hành quy định hình thức kỷ luật nào đối với sinh viên sẽ được lưu trong hồ sơ sinh viên?

A. Nhắc nhở.

B. Phê bình.

C. Khiển trách.

D. Từ cảnh cáo trở lên

67. Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT yêu cầu:

A. Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá; đảm bảo tính khách quan, công khai, công bằng, chính xác tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên phấn đấu và ngăn chặn những biểu hiện sai trái của sinh viên trong quá trình học tập.

B. Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên.

C. Phối hợp đồng bộ chặt chẽ các phòng, ban, các khoa trong việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên. Đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là công tác thường xuyên của Nhà trường, được tiến hành định kỳ mỗi kỳ học, năm học, toàn khóa học.

D. Tất cả các đáp án trên.

68. Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT gồm các tiêu chí đánh giá nào?

A. Ý thức tham gia học tập, chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường;

B. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;

C. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể và các tổ chức khác trong Nhà trường hoặc có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện. Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

D. Tất cả các đáp án trên.

69. Thang điểm đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên được quy định trong Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Công nghệ GTVT:

A. 100

B. 50

C. 40

D. 10

70. Sinh viên được xếp loại rèn luyện xuất sắc nếu điểm đánh giá (thang điểm 100) trong học kỳ xét đạt:

A. Từ 90 trở lên

B. Từ 80 trở lên

C. Từ 70 trở lên

71. Sinh viên được xếp loại rèn luyện tốt nếu điểm đánh giá (theo thang điểm 100) trong học kỳ xét đạt từ:

A. Từ 90 trở lên

B. Từ 80 đến 89 điểm

C. Từ 70 đến 79 điểm

72. Kết quả đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên trong học kỳ, năm học dùng để:

A. Được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng KKHT, chuyển tiếp năm học, dừng học, thôi học, xét lưu trú ký túc xá và xét thi đua khen thưởng theo quy định hiện hành.

B. Kết quả phân loại rèn luyện toàn khoá học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của Nhà trường.

C. Cả 2 đáp án trên đều đúng.

D. Cả 2 đáp án trên đều sai.

73. Nội quy học đường Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định:

A. Sinh viên đến Trường phải đeo “thẻ sinh viên”.

B. Sinh viên được sử dụng điện thoại trong giờ học.

C. Cả 2 đáp án trên đều đúng.

D. Cả 2 đáp án trên đều sai.

74. Nội quy học đường Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định về trang phục:

A. Trang phục tuỳ sở thích, không có yêu cầu nào.

B. Trang phục gọn gàng, lịch sự.

C. Cả 2 đáp án trên đều đúng.

D. Cả 2 đáp án trên đều sai.

75. Đầu học kỳ cuối khoá, các sinh viên được đăng ký làm đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp khi thỏa mãn điều kiện:

A. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên còn nợ tối đa 20% tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình (ngoại trừ các học phần đang hoàn thiện trong kỳ học hiện tại, thực tập tốt nghiệp và đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp)

B. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên còn nợ tối đa 15% tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình (ngoại trừ các học phần đang hoàn thiện trong kỳ học hiện tại, thực tập tốt nghiệp và đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp)

C. Tại thời điểm đăng ký, sinh viên còn nợ tối đa 10% tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình (ngoại trừ các học phần đang hoàn thiện trong kỳ học hiện tại, thực tập tốt nghiệp và đồ án hoặc khóa luận tốt nghiệp)

76. Quy định về văn hoá học đường Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định về thẻ sinh viên như sau:

A. Sinh viên phải bảo quản, giữ gìn cẩn thận.

B. Có thể cho người khác mượn.

C. Được sử dụng thẻ sinh viên vào các mục đích trái với quy định, pháp luật.

D. B và C đúng.

77. Quy định về văn hoá học đường Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định về bảo vệ tài sản:

A. Có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và sử dụng an toàn, tiết kiệm, có hiệu quả tài sản của Nhà trường và của cá nhân.

B. Huỷ hoại, phá phách làm hư hỏng các trang thiết bị và các tài sản khác của Nhà trường

C. Tắt đèn, quạt và các trang thiết bị điện tại các phòng học, thí nghiệm sau khi tan học.

D. A và C đúng.

78. Quy định chung trong cách ứng xử của người học?

A. Người học phải có tư cách lịch sự, tôn trọng mọi người, không có những hành vi, biểu hiện thiếu văn hóa như nói tục, chửi bậy, cãi nhau, không sử dụng điện thoại trong giờ học, dự họp.

B. Không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể người khác.

C. Khi tham gia hội họp, sinh hoạt, học tập phải đúng giờ, đúng thành phần; vắng mặt phải báo cáo xin phép trước với người chủ trì, phát biểu phải được sự đồng ý của người chủ trì, giữ thái độ đúng mực, không nói chen ngang khi phát biểu, thảo luận

D. Tất cả các đáp án trên

79. Trong quy định về văn hoá học đường và quy tắc ứng xử văn hoá của người học tại Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định cách ứng xử với bản thân và gia đình?

A. Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không làm những việc trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng tới danh dự của bản thân và gia đình. Có lòng tự trọng, tính trung thực, khách quan và khiêm tốn. Luôn có ý thức vượt khó vươn lên để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

B. Có ý thức phấn đấu trong học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện lối sống tự lập, lành mạnh, tiết kiệm. Nghiêm túc chấp hành nhiệm vụ của người học tại các Quy chế, quy định. Là công dân tốt nơi cư trú.

C. A và B

D. A hoặc B

80. Trong quy định về văn hoá học đường và quy tắc ứng xử văn hoá của người học tại Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định cách ứng xử với bạn bè, người học trong Trường?

A. Ganh ghét, đố kỵ, xích mích, bè phái, mất đoàn kết, phản ánh sai sự thật làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau. Chạy theo chủ nghĩa thành tích, bao che khuyết điểm.

B. Luôn tôn trọng, chân thành và thân thiện; đoàn kết, cởi mở, cảm thông, chia sẻ, xây dựng mối quan hệ bạn bè trong sáng, lành mạnh, động viên và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Thẳng thắn phê bình, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái, tiêu cực. Sử dụng ngôn từ trong sáng, không nói tục, chửi bậy; hành vi và cử chỉ đúng mục. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị; biết nhận lỗi và sửa lỗi khi sai sót.

C. cả A và B đều đúng.

D. cả A và B đều sai.

81. Trong quy định về văn hoá học đường và quy tắc ứng xử văn hoá của người học tại Trường Đại học Công nghệ GTVT quy định cách ứng xử với cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường?

A. Kính trọng, lễ phép, đúng mực với cán bộ, giảng viên, nhân viên (CB-GV-NV) trong Trường. Thái độ chào hỏi, ngôn ngữ trong xưng hô thể hiện sự tôn sư trọng đạo". Không sử dụng mạng xã hội, trang thông tin điện tử, diễn đàn mạng để đăng tin và bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường; phán xét, nhận định không đúng sự thật theo chiều hướng tiêu cực đối với CB-GV-NV.

B. Có thái độ tích cực khi bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, của tập thể đối với Nhà trường, các đơn vị trong Trường và với từng CB-GV-NV trên tinh thần thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng.

C. Tích cực hợp tác với CB-GV-NV trong hoạt động giáo dục và đào tạo.  Không sử dụng vật chất, tiền bạc và những mối quan hệ cá nhân đặc biệt làm “công cụ” tạo sự thiên vị, mưu cầu lợi ích của cá nhân, lợi ích nhóm.

D. Tất cả các đáp án trên

82. Trong quy định về xét, cấp học bổng KKHT của Nhà trường quy định sinh viên phải học tối thiểu bao nhiêu tín chỉ tính điểm trong học kỳ xét, cấp học bổng KKHT?

A. 14 tín chỉ

B. 15 tín chỉ

C. 16 tín chỉ

D. 20 tín chỉ

83. Trong quy định về xét, cấp học bổng KKHT của Nhà trường quy định sinh viên phải có điểm trung bình chung học tập từ mức điểm nào? (thang điểm 4)

A. Loại khá, từ 2.5

B. Loại giỏi, từ 3.2

C. Loại xuất sắc, từ 3.6

D. Tất cả các đáp án trên

84. Điểm trung bình chung học tập để xét học bổng KKHT của học kỳ là điểm thi lần thứ mấy?

A. Lần thi có điểm cao hơn

B. Lần thi thứ nhất

C. Lần thi thứ hai

D. Tuỳ từng học kỳ.

85. Điểm tổng kết học phần để xét học bổng KKHT phải đạt từ điểm nào?

A. Từ D trở lên

B. Từ D+ trở lên

C. Từ C trở lên

D. Từ C+ trở lên

86. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại xuất sắc phải đảm bảo điểm trung bình chung học tập (thang điểm 4) trong học kỳ từ:

A. 3.6 trở lên

B. 3.2 trở lên

C. 2.5 trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều sai

87. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại giỏi phải đảm bảo điểm trung bình chung học tập (thang điểm 4) trong học kỳ từ:

A. 3.6 trở lên

B. 3.2 trở lên

C. 2.5 trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều sai

88. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại khá phải đảm bảo điểm trung bình chung học tập (thang điểm 4) trong học kỳ từ:

A. 3.6 trở lên

B. 3.2 trở lên

C. 2.5 trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều sai

89. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại xuất sắc phải đảm bảo xếp loại rèn luyện trong học kỳ:

A. xuất sắc

B. tốt trở lên

C. khá trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều đúng

90. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại giỏi phải đảm bảo xếp loại rèn luyện trong học kỳ:

A. xuất sắc

B. từ tốt trở lên

C. từ khá trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều đúng

91. Sinh viên được xét, cấp học bổng KKHT loại khá phải đảm bảo xếp loại rèn luyện trong học kỳ:

A. xuất sắc

B. từ tốt trở lên

C. từ khá trở lên

D. tất cả các đáp án trên đều đúng

92. Sinh viên vi phạm kỷ luật trong học kỳ xét học bổng KKHT từ mức nào trở lên thì sẽ không được xét học bổng KKHT?

A. Từ mức khiển trách trở lên

B. Từ mức cảnh cáo trở lên

C. A và B đúng

D. A và B sai

93. Mức cấp học bổng KKHT đối với sinh viên đạt học bổng loại khá là:

A. 120% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

B. 110% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

C. 100% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

D. Tất cả các đáp án trên đều sai.

94. Mức cấp học bổng KKHT đối với sinh viên đạt học bổng loại giỏi là:

A. 120% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

B. 110% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

C. 100% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

D. Tất cả các đáp án trên đều sai.

95. Mức cấp học bổng KKHT đối với sinh viên đạt học bổng loại xuất sắc là:

A. 120% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

B. 110% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

C. 100% mức học phí sinh viên đã đóng đối với các học phần xét học bổng trong học kỳ đó.

D. Tất cả các đáp án trên đều sai.

96. Học bổng KKHT được xét theo nguyên tắc nào?

A. Xét theo thứ tự điểm trung bình chung học tập (thang điểm 4) từ cao xuống thấp đến khi hết chỉ tiêu.

B. Xét theo từng ngành học, khoá học.

C. Trong trường hợp điểm trung bình chung học tập (thang điểm 4) bằng nhau dẫn đến vượt chỉ tiêu sẽ xét theo tiêu chí phụ.

D. Tất cả các đáp án trên.

97. Ngoài học bổng KKHT, Nhà trường có học bổng nào khác dành cho sinh viên không?

A. Có

B. Không

98. Theo quy định của Nhà nước, BHYT học sinh – sinh viên là:

A. Tự nguyện

B. Bắt buộc

C. Không quy định.

D. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

99. Theo quy định của Nhà nước, sinh viên bắt buộc phải tham gia BHYT tại đâu?

A. Sinh viên bắt buộc phải tham gia BHYT tại Trường

B. Sinh viên bắt buộc phải tham gia BHYT nhưng có thể tham gia tại Trường hoặc tại địa phương.

C. Cả 2 đáp án A và B đều đúng

D. Cả 2 đáp án A và B đều sai.

100. Trường có bộ phận một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên không:

A. Có bộ phận tiếp công dân và người học giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên

B. Không có bộ phận một cửa giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên

C. Nhà trường đang có chủ trương xây dựng Văn phòng một cửa để giải quyết thủ tục hành chính cho sinh viên